

Số: 16/2019/QĐST-DS

Đồng Xoài, ngày 08 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 131/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28/3/2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:*

Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: số 77, Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Quý A – Chức vụ: Phó trưởng Phòng xử lý nợ Ngân hàng TMCP S chi nhánh BP.

** Bị đơn:*

- Ông **Lê Đức C** – Sinh năm: 1980.

HKTT: Ấp Thuận Bình, xã TL, huyện ĐP, tỉnh BP.

Tạm trú: Xóm 5, ấp 6, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh BP.

- Bà **Trương Thị X** – Sinh năm: 1982.

HKTT: Ấp Thuận Bình, xã TL, huyện ĐP, tỉnh BP.

Tạm trú: Xóm 5, ấp 6, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh BP.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 60 ngày (kể từ ngày 28/3/2019 đến ngày 28/5/2019) ông Lê Đức C và bà Trương Thị X phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ gốc là 111.120.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 28/3/2019 là 106.500.000 đồng, tổng cộng là: 217.620.000 đồng (*Hai trăm mười bảy triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng*)

- Ông Lê Đức C và bà Trương Thị X phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa trả cho Ngân hàng TMCP S theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong

Hợp đồng tín dụng số 36/2013/HĐTDTDH – CN/SHB.BP ngày 13/9/2013, kể từ ngày 29/3/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Hết thời hạn trên mà ông Lê Đức C và bà Trương Thị X không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP S có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành các thủ tục thi hành án, phát mãi, bán đấu giá tài sản mà ông Lê Đức C và bà Trương Thị X đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP S là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu VEAM xuất xứ tại Việt Nam; số khung: RN1C1B117DLE00369; số máy: J2645687; năm sản xuất 2013; biển kiểm soát 93C.00352; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 006736 do Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/09/2013 cho ông Lê Đức C.

- Sau khi ông Lê Đức C và bà Trương Thị X thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP S, Ngân hàng TMCP S phải có trách nhiệm làm thủ tục thanh lý hợp đồng thế chấp và trả lại cho ông Lê Đức C và bà Trương Thị X giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 006736 do Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 10/09/2013.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng TMCP S không phải chịu, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0024505, quyển số 000491 ngày 06/022018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Ông Lê Đức C và bà Trương Thị X phải nộp 5.440.500 (*Năm triệu bốn trăm bốn mươi ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh BP;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS – VP.

THẨM PHÁN

CAO ĐÌNH THÀNH